



Hà Nội, ngày tháng 5 năm 2023

DỰ THẢO**BÁO CÁO****VỀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022
VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023**

Kính thưa: Quý vị đại biểu và quý cổ đông tham dự ĐHĐCĐ Tổng công ty LICOGI - CTCP năm 2023

Căn cứ số liệu thực hiện năm 2022 và tình hình thực tế triển khai công việc năm 2023 của Công ty mẹ và các công ty con, Thay mặt Ban Tổng giám đốc, tôi xin đánh giá, kiểm điểm tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Tổng công ty như sau:

PHẦN I - ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2022**1. Kết quả thực hiện kế hoạch năm 2022**

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Nội dung	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Tỷ lệ % HTKH	Ghi chú
I	CÔNG TY MẸ				
1	Giá trị sản xuất	515,505	255,909	49,64	
	- Xây lắp	485,177	141,910	29,25	
	- Kinh doanh khác	30,328	113,999	375,89	
2	Doanh thu	635,686	521,363	82,02	
	- Xây lắp	330,422	111,679	33,80	
	- Hoạt động tài chính	280,926	305,882	108,88	
	- Kinh doanh khác	24,338	103,490	425,22	
3	Lợi nhuận trước thuế	12,441	12,550	100,88	
4	Đầu tư	64,000	2,743	4,29	
II	HỢP NHẤT				
1	Giá trị sản xuất	2.613,763	2.499,933	95,64	
	- Xây lắp	967,079	573,107	59,26	
	- SXCN, VLXD	1.237,352	1.408,722	113,85	
	- KD nhà và hạ tầng	100,357	36,428	36,30	
	- Kinh doanh khác	308,975	481,675	155,89	
2	Doanh thu	2.600,760	2.325,434	89,38	
	- Xây lắp	558,168	336,338	60,26	
	- SXCN, VLXD	1.332,516	1.220,745	91,61	
	- KD nhà và hạ tầng	213,155	43,640	20,47	
	- Kinh doanh khác	279,037	387,483	138,86	

TT	Nội dung	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Tỷ lệ % HTKH	Ghi chú
	- Hoạt động tài chính	217,884	337,229	154,77	
3	Lợi nhuận trước thuế	118,089	52,474	44,44	
4	Đầu tư	1.237,995	83,423	6,74	

(Phu lục 01: Tổng hợp tình hình thực hiện SXKD năm 2022 và kế hoạch năm 2023;

(Phu lục 03: Danh mục các dự án đầu tư năm 2022 và kế hoạch năm 2023).

1.1. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch năm 2022 của Công ty Mẹ:

So với kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt doanh thu thực hiện năm 2022 của Công ty mẹ là 521,363/635,686 tỷ đồng đạt 82% kế hoạch (trong đó: doanh thu xây lắp 111,679 tỷ đồng chỉ đạt 33,8 % kế hoạch và doanh thu từ hoạt động tài chính: 305,882 tỷ đồng).

Mặc dù doanh thu thấp nhưng do việc thoái vốn của Tổng công ty tại Công ty CP LICOGI14 đem lại nguồn thu từ hoạt động tài chính nên trong năm 2022 Công ty mẹ vẫn đạt lợi nhuận trước thuế 12,55 tỷ đồng và hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế vào ngân sách Nhà nước.

Tình hình thực hiện sản xuất xây lắp thấp chủ yếu là do một số nguyên nhân:

- Do ảnh hưởng của dịch Covid 19 một số công trình thi công bị kéo dài, việc huy động nhân lực khó khăn; nghiệm thu thanh toán bị chậm trễ. Bên cạnh đó một số dự án vừa thiết kế vừa thi công, bàn giao mặt bằng chậm cũng ảnh hưởng không nhỏ đến giá trị sản xuất xây lắp.

- Lãi suất các ngân hàng tăng cao, thắt chặt tín dụng, rủi ro do phát hành trái phiếu của các doanh nghiệp. Đồng thời giá nhiên liệu thế giới tăng cao dẫn đến giá cả vật tư, vật liệu biến động cũng là nguyên nhân không nhỏ dẫn đến việc các dự án của Chủ đầu tư bị tạm hoãn, giãn. Việc Chủ đầu tư chậm triển khai các công trình dẫn đến công tác tiếp thị tìm kiếm việc làm rất khó khăn.

- Ngoài ra khi tham gia đấu thầu các dự án: Tổng công ty LICOGI- CTCP đang rất thiếu nhân lực, máy móc thiết bị để đáp ứng yêu cầu của Chủ đầu tư. Đặc biệt thiết bị thi công hạ tầng kỹ thuật, giao thông. Vì vậy khi Chủ đầu tư yêu cầu chứng minh, làm rõ thực tế có nhân sự, máy móc thiết bị không thì Tổng công ty LICOGI-CTCP đều không đáp ứng được.

- Dự án Khu đô thị mới Thịnh Liệt chưa triển khai thi công tiếp cũng gây ảnh hưởng đến tình hình thi công xây lắp của Tổng công ty.

1.2. Tình hình thực hiện các công trình đang thi công:

- Thi công công viên giải trí, trường học và tổ hợp nhà ở, TMDV Golden Palace (TMO): Công tác thi công đã hoàn thành, giá trị khối lượng còn lại bao gồm các phần nổi trên Cos 0.00 đang chờ Chủ đầu tư xin giấy phép xây dựng để triển khai thi công.

- Gói thầu số 10: Dự án Trụ sở làm việc BIDV - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa: Đã bàn giao cho Chủ đầu tư, hiện tại đang hoàn thiện quyết toán.

- Công trình Khu nhà ở Mỹ Phú: Do thủ tục pháp lý của CĐT chưa hoàn chỉnh, Chủ đầu tư và Tổng công ty LICOGI- CTCP đã thống nhất dừng thi công và thanh lý

HĐ. Hiện đang thống nhất với BQLDA về khối lượng dở dang chưa nghiệm thu, xác định đơn giá tập kết cát đến công trình (chưa tiến hành lu lèn) làm cơ sở quyết toán, thanh lý hợp đồng với Chủ đầu tư và các đối tác.

- Thủy điện ĐắkBa: Công tác thi công đã hoàn thành và bàn giao cho Chủ đầu tư, đơn vị thi công đang hoàn thiện các thủ tục hồ sơ để quyết toán và thanh lý hợp đồng.

- Công trình Thi công hạ tầng kỹ thuật - Khu du lịch nghỉ dưỡng Parahills Hòa Bình: Công tác thi công đang triển khai, tuy nhiên do vướng về sai khác mốc của Chủ đầu tư dẫn đến hồ sơ thiết kế phải điều chỉnh và tiến độ kéo dài, hiện nay Tổng công ty đang đề nghị Chủ đầu tư thống nhất và gia hạn tiến độ bằng PLHĐ.

- Gói thầu “Hoàn thiện căn hộ Shophouse khối đế” của Dự án Công viên giải trí, trường học và tổ hợp nhà ở, thương mại, dịch vụ Golden Palace A: Đã thi công xong, bàn giao cho Chủ đầu tư và đã thực hiện xong việc quyết toán.

- Thi công mái che hành lang tầng 4 và thi công lưới an toàn khu vực hệ lam tầng mái Tháp A, Tháp B công trình HH2-1 Dự án Công viên giải trí, trường học và tổ hợp nhà ở, Thương mại, dịch vụ Golden Palace A: Đã hoàn thành công tác thi công trên công trường, đang hoàn thành hồ sơ để quyết toán.

- Thi công hạ tầng kỹ thuật Tuyến phố thương mại cặp đường 3/2 nối dài thị trấn Hậu Nghĩa: Tổng công ty giao cho LICOGI 17 thi công, ngoại trừ một số phần việc vướng mặt bằng (chồng chéo hạng mục vỉa hè giữa nhà thầu thi công nhà thấp tầng và LICOGI); Thời gian thi công trùng với dịp Tết nguyên đán, việc phê duyệt vật tư vật liệu hoàn thiện chậm; khi thi công bề xử lý nước thải sâu, gặp mưa nên hạng mục Công viên ánh sáng và Bể xử lý nước thải tiến độ bị chậm khoảng 1 tháng, các phần việc khác cơ bản đáp ứng tiến độ.

- Gói thầu G-02.2 và Nút giao Quốc Lộ 39: Đường giao thông và hạ tầng kỹ thuật Nút giao Km105+472 QL39 và tuyến D1-2, N1-2 (Giai đoạn 2); Gói thầu G-07.2: Đường giao thông và hạ tầng kỹ thuật Tuyến D3.2-1 và D3.2-1 (Giai đoạn 2); Gói thầu G-08: Đường giao thông và hạ tầng kỹ thuật Tuyến D3.1-1 và D3.1-2 Thuộc tuyến đường N3.1 - Dự án Khu công nghiệp Liên Hà Thái (Green iP-1): Tổng giá trị hợp đồng khoảng 130 tỷ, hiện nay đang triển khai thi công theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

2. Tình hình tài chính Công ty Mẹ:

2.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Mẹ năm 2022

Tổng doanh thu thực hiện 521 tỷ đồng đạt 82% so với kế hoạch; Lợi nhuận sau thuế đạt 12,55 tỷ đồng đạt 100,88% so với kế hoạch đề ra, chủ yếu do các nguyên nhân sau:

Doanh thu hoạt động tài chính đạt 306 tỷ đồng tăng so với kế hoạch 8% tương ứng là 25,6 tỷ đồng do Tổng công ty thực hiện thoái một phần vốn đầu tư tại Công ty CP LICOGI 14 và thu cổ tức, lợi nhuận đầu tư tài chính vào các công ty con, công ty liên kết.

2.2. Cân đối nguồn vốn và trả nợ vay của Công ty Mẹ

Năm 2022, tình hình tài chính của Tổng công ty đã được cải thiện, hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm có lãi, tuy nhiên vẫn còn lỗ lũy kế, mất cân đối nguồn vốn ngắn hạn và dài hạn thời điểm 31/12/2022 là: 907 tỷ đồng (đã giảm 73 tỷ so với số đầu năm là: 980 tỷ đồng). Do vậy khả năng cân đối nguồn để thanh toán các khoản nợ và chi phí đến hạn vẫn rất khó khăn.

2.3. Tình hình đầu tư tài chính và thu cổ tức tại các công ty con, công ty liên kết:

* Giá trị các khoản đầu tư tài chính tại ngày 31/12/2022 : 1.832 tỷ đồng

Trong đó:

+ Đầu tư vào công ty con	: 1.444 tỷ đồng;
+ Đầu tư vào công ty liên kết	: 329 tỷ đồng;
+ Đầu tư khác	: 59 tỷ đồng

(Trong đó trích lập dự phòng các khoản đầu tư tài chính là: 98 tỷ đồng).

(Phụ lục 02: Chi tiết các khoản đầu tư tài chính và thu cổ tức).

Trong năm 2022, Tổng công ty đã thực hiện thoái một phần vốn của Tổng công ty tại công ty CP LICOGI 14 theo Nghị quyết số 176/2021/NQ-HĐQT ngày 17/12/2021 với số lượng là 521.600 cổ phiếu tương ứng với số tiền thu về 175 tỷ đồng (năm 2021 thoái số lượng 478.100 CP thu về 120 tỷ đồng).

* Thu cổ tức:

Cổ tức, lợi nhuận tạm ứng và được chia năm 2022 tại các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty là 100,36 tỷ đồng. Một số khoản đầu tư tài chính mang lại hiệu quả cao như Công ty CP Cơ khí Đông Anh, Công ty CP Đầu tư Xây lắp và VLXD Đông Anh, Công ty CP Thủy điện Bắc Hà, Công ty TNHH MTV Đầu tư và Xây dựng LICOGI 2,... Tuy nhiên có một số các khoản đầu tư tài chính với giá trị lớn nhưng chưa có lợi nhuận/lợi nhuận thấp như: Công ty TNHH MTV Nhà và đô thị LICOGI có vốn góp của Tổng công ty là 900 tỷ đồng.

3. Tình hình thực hiện các dự án của Tổng công ty:

3.1. Dự án ĐTXD công trình trụ sở Tổng công ty LICOGI tại ô đất 07-E7 khu đô thị mới Cầu Giấy:

- Đã lựa chọn đơn vị tư vấn lập thiết kế tổng mặt bằng và phương án kiến trúc công trình và được Sở Quy hoạch Kiến trúc cho ý kiến để hoàn chỉnh phương án quy hoạch tổng mặt bằng và phương án kiến trúc sơ bộ; Đã lập hồ sơ đề xuất dự án trình Sở Kế hoạch Đầu tư xin chấp thuận chủ trương đầu tư trình UBND thành phố phê duyệt theo đúng các quy định của pháp luật của Nhà nước về đầu tư, đất đai, kinh doanh bất động sản.

- Tổng công ty đã hoàn thiện hồ sơ đề xuất theo ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư và được các Sở, Ngành chức năng thông qua; hiện nay đang chờ UBND Thành phố xem xét lại các vấn đề có liên quan trước khi quyết định. Sau khi được chấp thuận sẽ hoàn thành việc lập và phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi, hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công và các hồ sơ pháp lý khác có liên quan để có thể khởi công vào cuối năm 2023.

3.2. Các dự án Đầu tư xây dựng Nhà ở xã hội tại các khu thiết chế Công đoàn:

Năm 2022, Tổng công ty LICOGI cùng với Công ty Cổ phần TERRA GOLD Việt Nam đã triển khai nghiên cứu đầu tư xây dựng các dự án Nhà ở xã hội tại các khu thiết chế công đoàn. Liên danh đã được Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam lựa chọn là đơn vị phối hợp với Tổng Liên đoàn lao động thực hiện các công việc có liên quan tại thiết chế công đoàn tại Cần Thơ và Vĩnh Long.

Hiện nay, Liên danh đang tích cực triển khai các thủ tục theo quy định của Luật đầu tư để được lựa chọn làm Nhà đầu tư thực hiện các dự án với kế hoạch khởi công dự án tại Cần Thơ vào cuối năm 2023.

4. Tình hình đầu tư và quản lý máy móc thiết bị:

- Chủ trương đầu tư năm 2022 là chỉ đầu tư khi thực sự có nhu cầu, căn cứ vào tình hình triển khai kế hoạch chung của Tổng công ty, nguồn vốn đầu tư được thu xếp từ việc tái cơ cấu, khai thác thiết bị. Do trong năm 2022 Tổng công ty chưa có nhiều việc nên công tác đầu tư chưa được thực hiện.

- Trong năm 2022, do khối lượng công việc ít nên việc sửa chữa, bảo trì xe máy thiết bị chủ yếu là sửa chữa các Xe, máy, thiết bị có khả năng cho đối tác thuê như máy khoan nhồi Casagrande B300XP, Bauer BG 25, Bauer BG 40, một số máy phụ trợ và ô tô con tại Văn phòng Tổng công ty. Tổng giá trị sửa chữa năm 2022 là: 939,681 triệu đồng đạt 45% dự trù kế hoạch năm 2022.

- Đại hội đồng cổ đông năm 2022 đã thông qua một số chủ trương thanh lý tài sản tại Mỏ đá Núi Gáo - Thanh Hóa, Trạm Bê tông Thương phẩm Licogi và một số thiết bị thi công cũ không còn khả năng sử dụng và đã lạc hậu. Tuy nhiên do nhiều lý do khác nhau, đặc biệt các thiết bị đều thế chấp tại ngân hàng nên mới thực hiện xong việc thanh lý thiết bị tại Chi nhánh Vật liệu Xây dựng LICOGI ở mỏ đá Núi Gáo - Thanh Hóa.

- Việc khai thác cho thuê thiết bị nhàn rỗi gặp nhiều khó khăn, phụ thuộc vào thị trường và kế hoạch triển khai công việc của Tổng công ty do đó công tác khai thác cho thuê ngoài chưa được triển khai nhiều. Riêng cần trục DH650-5 hiện vẫn đang cho Công ty CP Licogi 15 thuê làm công trình thủy điện Nam Sum 1A tại Lào.

5. Công tác tổ chức cán bộ, tình hình sắp xếp đổi mới doanh nghiệp; Tình hình sử dụng lao động, việc thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động

5.1. Về công tác tổ chức, sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp:

- Thành lập Ban đấu thầu của Tổng công ty để củng cố năng lực đấu thầu, tăng cường công tác tìm kiếm việc làm; thành lập một số Ban điều hành, Ban chỉ huy công trường để triển khai thi công một số công trình, dự án mà Tổng công ty đảm nhận.

- Triển khai thủ tục thành lập Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu Tổng hợp LICOGI do Tổng công ty nắm giữ 100% vốn điều lệ.

- Sửa đổi, bổ sung chức năng nhiệm vụ và kiện toàn lại nhân sự một số ban, hội đồng của Tổng công ty theo các công tác như: Hội đồng thẩm định hồ sơ dự án đầu tư, Hội đồng tiền lương, Ban ISO...

- Ban hành Quy chế quản lý nhân sự người được bổ nhiệm hoặc đề cử, giới thiệu để bầu giữ chức danh Kiểm soát viên Ban Kiểm soát tại các công ty có vốn góp của Tổng công ty; triển khai xây dựng Thỏa ước lao động tập thể tại Cơ quan Tổng công ty theo quy định của Bộ luật Lao động mới.

- Trang bị phần mềm quản trị nhân lực phục vụ cho công tác quản lý nhân sự của Tổng công ty và người đại diện phần vốn tại các công ty con, công ty liên kết của Tổng công ty.

5.2. Về công tác cán bộ:

- Miễn nhiệm 01 Thành viên Hội đồng quản trị, bầu bổ sung 01 Thành viên Hội đồng quản trị; bổ nhiệm 01 Phó Tổng giám đốc, giải quyết chế độ hưu đối với 02 Phó Tổng giám đốc thuộc nhiệm kỳ 2021-2026; tổ chức nhận xét, đánh giá để bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với 04 trưởng phòng, 05 phó trưởng phòng (hoặc tương đương) của Tổng công ty; bổ nhiệm nhân sự Người phụ trách quản trị Tổng công ty;

- Kiện toàn nhân sự Người đại diện phần vốn tại một số công ty con, công ty liên kết và giới thiệu để bầu, bổ nhiệm nhân sự tham gia Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành tại các công ty con, công ty liên kết như: LICOGI 14, Thủy điện Đakđrinh...

5.3. Tình hình sử dụng lao động, thực hiện các chế độ chính sách:

- Về tình hình lao động: Số lao động bình quân của Công ty mẹ năm 2022 (không kể lao động thuê ngoài): 125 người, đạt 66% kế hoạch; Thu nhập bình quân theo đầu người: 11.518.327 đồng/người/tháng, đạt 113% kế hoạch.

- Về tiền lương và trích nộp BHXH, BHYT, BHTN: Tổng tiền lương bình quân chi trả hàng tháng cho người lao động: 1.439.790.905 đồng; Số lao động bình quân hàng tháng tham gia BHXH tại Công ty mẹ: 110 người; Tổng tiền bình quân trích nộp BHXH hàng tháng cho người lao động: 261.005.695 đồng. Tham gia chế độ BHXH, BHYT, BHTN kịp thời và đầy đủ cho người lao động trong năm 2022.

- Điều động, tuyển dụng, đào tạo, bố trí sắp xếp, đảm bảo nguồn nhân lực cho các phòng ban, đơn vị nhằm thực hiện yêu cầu, nhiệm vụ được giao: Tuyển mới: 25 CBCNV; cử 03 CBCNV đi bồi dưỡng, thi chứng chỉ giám sát.

- Tổ chức các buổi tham quan, du lịch cho CBCNV Tổng công ty để tái tạo sức lao động đồng thời tạo sự gắn bó giữa những người lao động với nhau và người lao động với doanh nghiệp; hỗ trợ một phần kinh phí đối CBCNV bị nhiễm Covid 19.

- Giải quyết chế độ hưu trí cho 03 CBCNV; chấm dứt hợp đồng lao động đối với 15 CBCNV.

PHẦN II- KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

1. Một số chỉ tiêu chủ yếu:

Căn cứ vào giá trị còn lại của các hợp đồng thi công xây lắp và dự kiến của công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm, Tổng công ty dự kiến kế hoạch năm 2023 như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Nội dung	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	So sánh với TH 2022
I	CÔNG TY MẸ			
1	Giá trị sản xuất	255,909	508,734	198,79%
	- Xây lắp	141,910	506,137	356,7%
	- Kinh doanh khác	113,999	2,597	2,3%
2	Doanh thu	521,363	658,933	126,39%
	- Xây lắp	111,679	422,077	377,9%
	- Hoạt động tài chính	305,882	234,295	76,6%
	- Kinh doanh khác	103,802	2,561	2,5%
3	Lợi nhuận trước thuế	12,550	14,120	112,51%
4	Đầu tư	2,743	134,059	4886,84%
II	HỢP NHẤT			
1	Giá trị sản xuất	2.499,933	2.598,035	103,92%
	- Xây lắp	573,107	1.053,547	183,8%
	- SXCN, VLXD	1.408,722	1.296,809	92,1%
	- KD nhà và hạ tầng	36,428	27,920	76,6%
	- Kinh doanh khác	481,675	219,760	45,6%
2	Doanh thu	2.325,434	2.448,678	105,30%
	- Xây lắp	336,338	563,730	167,6%
	- SXCN, VLXD	1.220,745	1.301,431	106,6%
	- KD nhà và hạ tầng	43,640	187,588	429,9%
	- Kinh doanh khác	387,483	146,314	37,8%
	- Hoạt động tài chính	337,229	249,615	74,0%
3	Lợi nhuận trước thuế	52,474	27,961	53,28%
4	Đầu tư	83,423	541,168	648,70%

(Chi tiết tại các phụ lục đính kèm).

2. Các giải pháp để thực hiện kế hoạch

*** Công tác chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh:**

Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh, nâng cao nhận thức, trách nhiệm từ Ban Lãnh đạo Tổng công ty đến người lao động; tập trung thi công các dự án, công trình do Tổng công ty thi công đảm bảo tiến độ, chất lượng, an toàn và hiệu quả, lấy lại thương hiệu, uy tín của LICOGI tạo tiền đề tham gia đấu thầu các công trình tiếp theo.

*** Công tác tiếp thị, đấu thầu tìm kiếm việc làm:**

- Phát huy thế mạnh của Tổng công ty trong lĩnh vực xử lý nền móng, phát triển hạ tầng, thủy lợi, năng lượng, ... bằng các hình thức liên danh, liên kết với các đối tác truyền thống trong và ngoài nước, các đơn vị trong và ngoài hệ thống LICOGI để tham gia dự thầu các gói thầu xây lắp các công trình thủy điện, nhiệt điện, giao thông, các dự án hạ tầng kỹ thuật khu đô thị, khu công nghiệp, ... và các công trình xây dựng dân dụng khác.

- Tận dụng tối đa sự hỗ trợ cũng như nguồn công việc chính của các đối tác và cổ đông chiến lược của Tổng công ty đồng thời tích cực tham gia các gói thầu qua hệ thống đấu thầu Quốc gia.

- Khẩn trương triển khai đầu tư Dự án Khu đô thị mới Thịnh Liệt để tạo việc làm cho Tổng công ty và các công ty con, công ty liên kết, sớm đưa dự án vào kinh doanh nâng cao hiệu quả đầu tư.

- Đẩy mạnh công tác xuất khẩu lao động sang các thị trường tiềm năng.

*** Công tác tổ chức thi công, quản lý chất lượng công trình:**

- Kiện toàn hệ thống quản lý, điều hành và tổ chức thi công theo hướng chuyên môn hóa, nâng cao trách nhiệm, tính chủ động đến từng bộ phận/cá nhân.

- Quản lý chặt chẽ quy trình kỹ thuật thi công, theo dõi sát sao tiến độ, tháo gỡ kịp thời các vướng mắc trong quá trình thi công. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện tại các dự án, quản lý chất lượng công trình và đặc biệt là vấn đề an toàn lao động.

- Cải tiến Hệ thống Quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001- 2015 để nâng cao khả năng đáp ứng yêu cầu của khách hàng.

*** Các giải pháp về kinh tế, tài chính:**

- Tái cấu trúc về tài chính như: Tập trung thoái vốn tại một số công ty liên kết, khoản đầu tư khác để có dòng tiền cơ cấu lại tình hình tài chính, tránh xảy ra việc mất khả năng thanh toán trong thời gian tới và giảm chi phí lãi vay phải trả.

- Tập trung tìm mọi giải pháp thu hồi công nợ nhất là những khoản nợ lâu năm, chủ đầu tư cố tình chây ì, chậm thanh toán có thể xem xét khởi kiện ra Tòa án để thu hồi nợ.

- Tiết kiệm chi phí hoạt động thường xuyên, cắt giảm những khoản chi phí không cần thiết, ...

*** Công tác đầu tư :**

- Dự án Tòa tháp thương mại và văn phòng LICOGI tại ô đất 07- E7 thuộc khu Đô thị mới Cầu Giấy: Sau khi được UBND Thành phố Hà Nội xem xét chấp thuận, Tổng công ty sẽ hoàn thành các thủ tục, hồ sơ liên quan để có thể khởi công sớm nhất.

- Các dự án Đầu tư xây dựng Nhà ở xã hội tại các khu thiết chế Công đoàn: Hoàn thiện thủ tục được chọn là nhà đầu tư chính thức của dự án, các thủ tục về đất đai; Hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư và khởi công xây dựng bao gồm các bước: Lập, phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi, phê duyệt hồ sơ thiết kế, dự toán xây dựng công trình; xin phép xây dựng, lựa chọn nhà thầu.

- Dự án Khu đô thị Thịnh Liệt: Hoàn thành các thủ tục pháp lý liên quan của Dự án để triển khai thi công các Dự án thành phần; Lập kế hoạch GPMB Giai đoạn 2 đối với phần diện tích còn lại (3,3ha).

- Các dự án tại Hạ Long: Công ty TNHH MTV Đầu tư và xây dựng LICOGI 2 cần nhanh chóng hoàn thành, bàn giao các dự án như: Dự án Nam Ga Hạ Long, Dự án xây thô các căn hộ bám đường 18A để quyết toán dự án ghi nhận doanh thu.

- Đối với các dự án đầu tư xây dựng của công ty con cần khẩn trương nghiên cứu hướng đầu tư phù hợp, lập báo cáo đánh giá sơ bộ và làm việc với các cơ quan chức năng để sớm triển khai thực hiện.

*** Công tác quản lý, đầu tư máy móc thiết bị**

- Hiện nay, Cơ cấu thiết bị tại Tổng công ty chưa được tổ chức sắp xếp hợp lý để có thể khai thác được tối đa năng lực của thiết bị phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Do đó cần tiếp tục phương án tái cơ cấu, phân loại thiết bị theo nhu cầu sử dụng thành các nhóm thiết bị còn nhu cầu sử dụng, nhóm thiết bị không sử dụng bán thanh lý và nhóm thiết bị không còn phù hợp để hoán đổi tái đầu tư thiết bị khác.

- Về đầu tư thiết bị: Hiện tại năng lực thiết bị của Tổng công ty chỉ đáp ứng cơ bản thực hiện công việc thi công nền móng là khoan cọc nhồi, tường vây. Để nâng cao năng lực thiết bị thi công nền móng của Tổng công ty cũng như trong các lĩnh vực khác như thi công hạ tầng, giao thông, cầu, hầm, nhà cao tầng, ... cần phải đầu tư bổ sung thêm một số thiết bị. Việc đầu tư thiết bị chỉ thực hiện khi thực sự có nhu cầu, nguồn vốn đầu tư được thu xếp từ việc tái cơ cấu, khai thác thiết bị của Tổng công ty. Công tác đầu tư được thực hiện theo đúng quy định pháp luật về đầu tư và theo quy chế, quy định nội bộ của Tổng công ty LICOGI - CTCP.

(Phu lục 04: Danh sách xe máy, thiết bị hoán đổi, nhượng bán, thanh lý để tái đầu tư thiết bị).

*** Công tác tổ chức và các giải pháp phát triển nguồn nhân lực.**

- Tiếp tục cập nhật, xây dựng quy chế trả lương, phân phối thu nhập đối với CBCNV và cơ chế đãi ngộ người lao động đặc biệt là lao động chất lượng cao nhằm thu hút nguồn nhân lực, tăng khả năng cạnh tranh với các doanh nghiệp cùng ngành nghề.

- Xây dựng và áp dụng hệ thống đo lường, đánh giá hiệu quả công việc cho từng vị trí, chức danh công việc đảm bảo tính khách quan, công bằng trong việc chi trả tiền lương, thu nhập cho người lao động nhằm tăng tính cạnh tranh, cố gắng trong công việc.

- Đào tạo, bồi dưỡng, dự nguồn đối với những cán bộ có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong công việc và có tố chất trong công tác quản lý, điều hành.

- Liên kết, làm việc với các trường, trung tâm để tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ nhằm nâng cao tay nghề cho CBCNV; cử CBCNV tham gia các lớp thi chứng chỉ hành nghề: Tư vấn giám sát, Thẩm định giá, ...

Kính thưa quý vị đại biểu và quý cổ đông.

Để hoàn chỉnh nội dung báo cáo này, tôi chân thành xin ý kiến đóng góp của quý vị đại biểu và quý cổ đông tham dự Đại hội. Xin kính chúc sức khỏe các vị đại biểu và quý cổ đông!

Xin trân trọng cảm ơn!

TỔNG GIÁM ĐỐC

TỔNG CÔNG TY LICOGL-CTCP

**PHỤ LỤC 01: TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH
NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2023**

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên chỉ tiêu	Công ty mẹ			HỢP NHẤT MẸ - CON		
		KH 2022	TH 2022	KH 2023	KH 2022	TH 2022	KH 2023
I	Giá trị sản xuất	515,505	255,909	508,734	2,613,763	2,499,933	2,598,036
1	Giá trị SX xây lắp	485,177	141,910	506,137	967,079	573,107	1,053,547
2	Giá trị SX CN, VLXD				1,237,352	1,408,722	1,296,809
3	Giá trị KD nhà & hạ tầng				100,357	36,428	27,920
4	Giá trị tư vấn xây dựng				24,000	22,901	23,500
5	Giá trị kinh doanh khác	30,328	113,999	2,597	284,975	458,774	196,260
II	Tổng doanh thu	635,686	521,363	658,933	2,600,760	2,325,434	2,448,678
1	Xây lắp	330,422	111,679	422,077	558,168	336,338	563,730
2	Sản xuất CN, VLXD		312		1,332,516	1,220,745	1,301,431
3	Kinh doanh nhà và hạ tầng				213,155	43,640	187,588
4	Doanh thu kinh doanh khác	24,338	103,490	2,561	279,037	387,483	146,314
5	Doanh thu HĐTC	280,926	305,882	234,295	217,884	337,229	249,615
III	Tổng lợi nhuận trước thuế	12,441	12,550	14,120	118,089	52,474	27,961
1	Xây lắp				(56,335)	(12,893)	(18,921)
2	SX CN, VLXD				28,513	21,296	33,680
3	Kinh doanh nhà và hạ tầng				34,447	2,667	0
4	Lợi nhuận khác	12,441	12,550	14,120	111,464	41,404	13,202
IV	Tổng số phải nộp ngân sách	52,755	25,276	39,861	167,570	147,092	140,656
1	Thuế GTGT	50,855	20,524	35,000	134,262	122,042	115,295
2	Thuế TNDN	0	0	0	14,428	7,647	7,647
3	Thuế khác	1,900	4,752	4,861	18,880	17,402	17,713
V	Kế hoạch đầu tư	64,000	2,743	134,059	1,237,995	83,423	541,168
1	Đầu tư thiết bị + khác	57,500	2,743	52,559	62,948	9,842	284,705
2	Đầu tư dự án	6,500		81,500	1,175,047	73,581	256,463
VI	Lao động và thu nhập						
1	Tổng số LDBQ (không bao gồm khoán gọn, thuê ngoài)	188	125	180	1,954	1,783	1,826
2	Thu nhập BQ trđ/người/tháng	10.200	11.518	11.500	12.754	10.142	11.402
3	Tổng quỹ lương	23,011	17,277	24,840	299,058	216,991	249,846

TỔNG CÔNG TY LICOGL-CTCP

PHỤ LỤC 02: CHI TIẾT CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH VÀ THU CỔ TỨC

Đơn vị tính: VND

STT	DANH MỤC CÁC CÔNG TY	GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ ĐẾN 31/12/2022		THU CỔ TỨC NĂM 2022	GHI CHÚ
		Giá gốc	Dự phòng		
I	Đầu tư vào công ty con	1,443,580,147,489	-76,802,059,904	86,830,464,223	
1	Cty CP ĐTXL và VLXD Đông Anh	34,476,838,106	-	1,835,481,600	
2	Công ty Cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi	300,945,730,000	-	74,546,190,000	
3	Công ty Cổ phần Tư vấn LICOGL	3,177,150,487	-	0	
4	Công ty Cổ phần Cơ giới và Xây lắp số 9	38,178,368,992	-	640,891,500	
5	Công ty Cổ phần LICOGL Quảng Ngãi	16,855,532,723	-16,855,532,723	0	
6	Công ty Cổ phần Cơ giới và Xây lắp số 10	10,110,056,968	-10,110,056,968		
7	Công ty Cổ phần LICOGL 15	6,593,800,000	-6,593,800,000		
8	Công ty Cổ phần LICOGL 17	10,393,670,213	-10,393,670,213	0	
9	Cty TNHH MTV Nhà ở và Đô thị Licogi	900,000,000,000			
10	Cty CP Kỹ thuật Nền móng & Xây dựng 20	22,571,500,000	-22,571,500,000		
11	Công ty Cổ phần Lắp máy Điện nước	10,277,500,000	-10,277,500,000		
12	Cty TNHH 1 TV ĐT và XD Licogi số 2	90,000,000,000		9,807,901,123	
II	Đầu tư vào công ty liên kết	329,392,720,375	0	13,532,491,500	
1	Công ty Cổ phần LICOGL 14	46,647,076,676	-		
2	Công ty Cổ phần LICOGL 19	1,999,068,969			
3	Công ty Cổ phần Thủy điện Bắc Hà	280,746,574,730	0	13,532,491,500	
III	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	59,260,545,400	-21,355,130,692	0	
1	Công ty Cổ phần Licogi 12	7,895,068,192	-5,108,479,192		
2	Công ty Cổ phần Licogi 13	25,001,671,600	-14,946,651,500	0	
3	CtyCổ phần Đầu tư và Xây dựng số 18	10,530,000,000			
4	Công ty Cổ phần Thủy điện ĐắkĐrinh	13,753,805,608			
5	CTCP ĐTXD Thương mại Dầu khí IDICO	780,000,000			
6	Cty CP ĐTXD Vinashin - Licogi	1,000,000,000	-1,000,000,000		
7	Cty CP QLDA và XD Licogi	300,000,000	-300,000,000		
	Tổng cộng	1,832,233,413,264	-98,157,190,596	100,362,955,723	

TỔNG CÔNG TY LICOGI - CTCP

PHỤ LỤC 03: DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2023

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Các thông số chủ yếu của dự án đầu tư		Nguồn vốn TH năm 2022			Lũy kế giải ngân từ đầu dự án đến hết năm 2022	Kế hoạch năm 2023			Ghi chú
			Địa điểm xây dựng	Tổng dự toán (TMĐT)	Tổng cộng				Tổng cộng			
						Vốn TDTM	Nguồn vốn khác			Vốn TDTM	Nguồn vốn khác	
A	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7	8	9
	Tổng số				83.423	0.000	83.423		541.168	327.565	213.603	
I	Công ty mẹ - Tổng Công ty				2.743	0.000	2.743		134.059	116.813	17.246	
1	Trụ sở Tổng Công ty LICOGI - E7 Phạm Hùng, Cầu Giấy.	TCty	Hà Nội	Chưa lập TMĐT	0			9.650	6.500	6.500		
2	Tòa nhà hỗn hợp văn phòng và nhà ở LICOGI - Nhà G1, 491 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân.	TCty	Hà Nội	Chưa lập TMĐT	0			0.580	0			
3	Các dự án nhà ở xã hội tại các Khu thiết chế công đoàn	TCty	Cần Thơ	Dự kiến 412 tỷ					75.000	75.000		
5	Đầu tư sửa chữa VP Tổng công ty	TCty			1.804		1.804					
6	Đầu tư mua sắm, sửa chữa TBTC	TCty			0.940	0	0.940		52.559	35.313	17.246	
6.1	Thiết bị thi công hạ tầng giao thông:				0				50.447	35.313	15.134	
	Máy đào bánh xích gầu loại 1,2m3								7.500	5.250	2.250	
	Máy đào bánh xích gầu loại 0,8m3								6.600	4.620	1.980	
	Máy san (Liugong CLG4180)								2.500	1.750	0.750	
	Máy ủi (D41)								4.000	2.800	1.200	
	Lu lớp 11T ÷ 15T								3.000	2.100	0.900	
	Lu bánh thép 16T								4.000	2.800	1.200	
	Xe cẩu tự hành (5T, 7T, 9T,...)								5.000	3.500	1.500	
	Các thiết bị phụ trợ kèm theo (Máy hàn, máy cắt, đầm bàn máy bơm, nén khí, phát điện,giàn giáo, cốt pha ...)								12.000	8.400	3.600	
	Công cụ, dụng cụ phục vụ thi công (Container, gầu khoan, ống vách, cù...)								5.847	4.093	1.754	
6.2	Sửa chữa thiết bị thi công				0.940		0.940		2.112		2.112	
II	Các công ty con do TCT nắm giữ 100% VDL				73.581	0.000	73.581		163.313	120.000	43.313	
1	Dự án Khu đô thị Thịnh Liệt	Nhà ở &đô thị	Hà Nội	5,936	44.881		44.881	1,372	142.963	100.000	42.963	

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Các thông số chủ yếu của dự án đầu tư		Nguồn vốn TH năm 2022			Lũy kế giải ngân từ đầu dự án đến hết năm 2022	Kế hoạch năm 2023			Ghi chú
			Địa điểm xây dựng	Tổng dự toán (TMDT)	Tổng cộng				Tổng cộng			
						Vốn TDTM	Nguồn vốn khác			Vốn TDTM	Nguồn vốn khác	
A	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7	8	9
2	Dự án khu đô thị mới Nam Ga Hạ Long	LICOGI 2	Q.Ninh	250	0.000		0.000	473,262	0			
3	Xây thô các căn hộ bóm đường QL18A thuộc DA Nam Ga Hạ Long	LICOGI 2	Q.Ninh	198.166	28.700		28.700	129,410	0			
4	Dự án chung cư kết hợp văn phòng lô DV5 - KĐT Cột 5 - Cột 8	LICOGI 2	Q.Ninh	270.155	0				20.000	20.000		
5	Đầu tư thiết bị thi công + đầu tư khác	LICOGI 2							0.350		0.350	
III	Các công ty con do TCT nắm giữ > 50% VDL				7.099	0.000	7.099		243.796	90.752	153.044	
1	Dự án Chung cư, DVTM, VP tại TP Hạ Long	LICOGI 17	Q.Ninh	33.000					10.000		10.000	
2	DA đầu tư mở rộng SXKD	VLXD ĐA							13.500		13.500	
3	DA đầu tư mở rộng Mỏ đá Cà Ty	Licogi QN	Q.Ngãi						2.000		2.000	
4	Đầu tư thiết bị thi công	Các Cty			7.099	0.000	7.099	0	218.296	90.752	127.544	0

TỔNG CÔNG TY LICOGI - CTCP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 04: DANH SÁCH XE MÁY, THIẾT BỊ HOÁN ĐỔI, NHƯỢNG BÁN, THANH LÝ ĐỂ TÁI ĐẦU TƯ THIẾT BỊ

[illegible]

1	Máy Khoan nhồi HITACHI KH125	Nhật	1991	Máy	1	1,600,000,000		Không sử dụng hiện đang tháo rời xếp bãi - Phần kết cấu thép: Các đốt cột và dàn han gỉ nhiều, sơn bong tróc, thiếu nhiều chốt liên kết, thiếu thanh giằng thân. - Phần điện điều khiển cabin: Hư hỏng hoàn toàn, không có dây điện, cabin vỡ kính, đèn báo hỏng, ghế ngồi một rách. - Phần truyền động: hệ thống xy lanh thủy lực đốt cơ sở chảy dầu, rãnh tang tời mòn, cáp sên đứt nhiều sợi không sử dụng được.	Kho Đồng Anh Hà Nội
2	Máy đào tay dài HITACHI EX300	Nhật	1996	Máy	1	4,444,312,047	1,236,041	Không sử dụng hiện đang tháo rời xếp bãi - Phần kết cấu thép: Các đốt vận thăng han gỉ nhiều, sơn bong tróc, thiếu nhiều chốt liên kết, thanh răng mòn gãy răng nhiều chỗ. - Thân máy đào han gỉ, móp méo hoàn toàn, cửa vào hư hỏng, Động cơ hộp số bánh vít hư hỏng không hoạt động.	Kho Đồng Nai
3	Máy đào Komatsu PW 150-6K	Nhật	2001	Máy	1	1,136,626,136	236,785,136	Không sử dụng hiện đang tháo rời xếp bãi - Phần kết cấu thép: Các đốt vận thăng han gỉ nhiều, sơn bong tróc, thiếu nhiều chốt liên kết, thanh răng mòn gãy răng nhiều chỗ. - Thân máy đào han gỉ, móp méo hoàn toàn, cửa vào hư hỏng, Động cơ hộp số bánh vít hư hỏng không hoạt động.	Kho Đồng Nai
4	Khoan nhồi SUMITOMO SD307	Nhật	1997	Máy	1	1,700,000,000		Không sử dụng hiện đang tháo rời xếp bãi - Phần kết cấu thép: Các đốt vận thăng han gỉ nhiều, sơn bong tróc, thiếu nhiều chốt liên kết, thanh răng mòn gãy răng nhiều chỗ. - Thân máy khoan han gỉ, móp méo hoàn toàn, cửa vào hư hỏng, Động cơ hộp số bánh vít hư hỏng không hoạt động.	Kho Đồng Nai
5	Máy khoan nhồi NIPON ED6500 cũ	Nhật	1993	Máy	1	14,020,184,053		Không sử dụng hiện đang tháo rời xếp bãi - Phần kết cấu thép: Các đốt vận thăng han gỉ nhiều, sơn bong tróc, thiếu nhiều chốt liên kết, thanh răng mòn gãy răng nhiều chỗ. - Thân máy khoan han gỉ, móp méo hoàn toàn, cửa vào hư hỏng, Động cơ hộp số bánh vít hư hỏng không hoạt động.	Kho Đồng Nai
6	Cù vách D1*35m(6 cây Cty Thái Long)	VN	2015	Bộ	1	1,854,545,455	434,708,205	Không sử dụng hiện đang tháo rời xếp bãi - Phần kết cấu thép: han gỉ nhiều, sơn bong tróc, thiếu nhiều chốt liên kết, mòn gãy răng nhiều chỗ. - han gỉ, móp méo hoàn toàn.	Kho Đồng Nai
7	Một số công cụ dụng cụ phục vụ thi công cọc khoan nhồi			Bộ	1			- han gỉ, móp méo hoàn toàn. - Phần kết cấu thép: han gỉ nhiều, sơn bong tróc, thiếu nhiều chốt liên kết, mòn gãy răng nhiều chỗ.	
TỔNG CỘNG						24,755,667,691	672,729,382		